

XVII. PHẨM TÙY THUẬN

Lúc bấy giờ, Mãn Từ Tử bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Như Lai trước đây bảo Tôn giả Thiện Hiện, vì các đại Bồ-tát tuyên thuyết Bát-nhã-ba-la-mật-đa, nhưng nay vì sao lại nói Đại-thừa?

Cụ thọ Thiện Hiện liền bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Vừa rồi con nói Đại-thừa không chống trái, vượt qua Bát-nhã-ba-la-mật-đa?

Phật bảo: Thiện Hiện! Người vừa nói Đại-thừa, đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa, hoàn toàn tùy thuận, không có sự chống trái, vượt qua. Vì sao? Thiện Hiện! Vì tất cả pháp thiện, pháp Bồ-đề phần, pháp Thanh-văn, pháp Độc-giác, pháp Bồ-tát, pháp chư Phật, tất cả đều không nhiếp nhập vào Bát-nhã-ba-la-mật-đa.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Những gì là tất cả pháp thiện, pháp Bồ-đề phần, pháp Thanh-văn, pháp Độc-giác, pháp Bồ-tát, pháp chư Phật, hoàn toàn nhiếp nhập vào Bát-nhã-ba-la-mật-đa?

Phật dạy: Thiện Hiện! Hoặc bỏ thí Ba-la-mật-đa, tịnh giới Ba-la-mật-đa, an nhẫn Ba-la-mật-đa, tinh tấn Ba-la-mật-đa, tịnh lự Ba-la-mật-đa, Bát-nhã-ba-la-mật-đa; hoặc bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; hoặc bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; hoặc pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyện; hoặc năm loại mắt, sáu phép thần thông; hoặc mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; hoặc pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Thiện Hiện, tất cả các pháp thiện, pháp Bồ-đề phần, pháp Thanh-văn, pháp Độc-giác, pháp Bồ-tát, pháp chư Phật, tất cả các pháp như vậy đều hoàn toàn nhiếp nhập vào Bát-nhã-ba-la-mật-đa

Lại nữa, Thiện Hiện! Hoặc Đại-thừa, hoặc Bát-nhã-ba-la-mật-đa, hoặc tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bỏ thí Ba-la-mật-đa; hoặc sắc, hoặc thọ tướng hành thức, hoặc nhãn xứ, hoặc nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, hoặc sắc xứ, hoặc thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; hoặc nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra; hoặc nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra; hoặc tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra; hoặc thiệt giới, vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra; hoặc thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc

cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra; hoặc ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra; hoặc địa giới, hoặc thủy, hỏa, phong, không, thức, giới; hoặc Thánh đế khổ, hoặc Thánh đế tập, diệt, đạo; hoặc vô minh, hoặc hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não; hoặc Dục, Sắc, Vô sắc giới; hoặc pháp thiện, pháp phi thiện; hoặc pháp hữu ký, vô ký; hoặc pháp hữu lậu, vô lậu; hoặc pháp hữu vi, vô vi; hoặc pháp thế gian, xuất thế gian; hoặc bốn tịnh lự, hoặc bốn vô lượng, bốn định vô sắc; hoặc tám giải thoát, hoặc tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; hoặc bốn niệm trụ, hoặc bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; hoặc pháp môn giải thoát không, hoặc pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyên; hoặc năm loại mắt, hoặc sáu phép thần thông; hoặc mười lực của Phật, hoặc bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; hoặc pháp không quên mất, hoặc tánh luôn luôn xả; hoặc tất cả pháp môn Đà-la-ni, hoặc tất cả pháp môn Tam-ma-địa; hoặc các đức Như Lai, hoặc pháp luật đức Phật đã giác ngộ và đã nói; hoặc cái không nội, hoặc cái không ngoại, cái không nội ngoại, cái không không, cái không lớn, cái không thắng nghĩa, cái không hữu vi, cái không vô vi, cái không rốt ráo, cái không không biên giới, cái không tản mạn, cái không không đối khác, cái không bốn tánh, cái không tự tướng, cái không cộng tướng, cái không tất cả pháp, cái không chẳng thể nắm bắt được, cái không không tánh, cái không tự tánh, cái không không tánh tự tánh; hoặc chơn như, hoặc pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, cảnh giới bất tư nghì, cảnh giới hư không, cảnh giới đoạn, cảnh giới ly, cảnh giới diệt, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, cảnh giới vô tánh, cảnh giới vô tướng, cảnh giới vô tác, cảnh giới vô vi, cảnh giới an ổn, cảnh giới tịch tịnh, bốn vô, thật tế, cứu cánh Niết-bàn, tất cả các pháp như vậy, đều chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng phải tương ưng, chẳng phải hữu sắc, chẳng phải vô sắc, chẳng phải hữu kiến, chẳng phải vô kiến, chẳng phải hữu đối, chẳng phải vô đối, đều cùng một tướng, gọi đó là vô tướng.

Thiện Hiện! Do nhân duyên này, vừa rồi, ông nói Đại-thừa đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa, hoàn toàn tùy thuận, không có sự chống trái vượt qua. Vì sao? Thiện Hiện! Vì Đại-thừa chẳng khác Bát-nhã-ba-la-mật-đa, Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng khác Đại-thừa. Vì sao? Vì hoặc

Đại-thừa, hoặc Bát-nhã-ba-la-mật-đa, tánh nó không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện! Đại-thừa chẳng khác tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa; tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa chẳng khác Đại-thừa. Vì sao? Vì hoặc Đại-thừa, hoặc tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa, tánh nó không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện! Đại-thừa chẳng khác bốn tịnh lự; bốn tịnh lự chẳng khác Đại-thừa. Vì sao? Vì hoặc Đại-thừa, hoặc bốn tịnh lự, tánh nó không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện! Đại-thừa chẳng khác bốn vô lượng, bốn định vô sắc; bốn vô lượng, bốn định vô sắc chẳng khác Đại-thừa. Vì sao? Vì hoặc Đại-thừa, hoặc bốn vô lượng, bốn định vô sắc, tánh nó không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện! Đại-thừa chẳng khác tám giải thoát, tám giải thoát chẳng khác Đại-thừa. Vì sao? Vì hoặc Đại-thừa hoặc tám giải thoát, tánh nó không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện! Đại-thừa chẳng khác tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ chẳng khác Đại-thừa. Vì sao? Vì hoặc Đại-thừa, hoặc tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ, tánh nó không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện! Đại-thừa chẳng khác bốn niệm trụ, bốn niệm trụ chẳng khác Đại-thừa. Vì sao? Vì hoặc Đại-thừa, hoặc bốn niệm trụ, tánh nó không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện! Đại-thừa chẳng khác bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo chẳng khác Đại-thừa. Vì sao? Vì hoặc Đại-thừa, hoặc bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo, tánh nó không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện! Đại-thừa chẳng khác pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát không chẳng khác Đại-thừa. Vì sao? Vì hoặc Đại-thừa, hoặc pháp môn giải thoát không, tánh nó không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện! Đại-thừa chẳng khác pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện; pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện chẳng khác Đại-thừa. Vì sao? Vì hoặc Đại-thừa, hoặc pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, tánh nó không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện! Đại-thừa chẳng khác năm loại mắt; năm loại mắt chẳng khác Đại-thừa. Vì sao? Vì hoặc Đại-thừa, hoặc năm loại mắt, tánh nó không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện! Đại-thừa chẳng khác sáu phép thần thông, sáu phép thần thông chẳng khác Đại-thừa. Vì sao? Vì hoặc Đại-thừa, hoặc sáu phép thần thông, tánh nó không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện! Đại-thừa chẳng khác mười lực của Phật, mười lực của Phật chẳng khác Đại-thừa. Vì sao? Vì hoặc Đại-thừa, hoặc mười lực của Phật, tánh nó không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện! Đại-thừa chẳng khác bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; bốn điều không sợ cho đến trí nhất thiết tướng chẳng khác Đại-thừa. Vì sao? Vì hoặc Đại-thừa, hoặc bốn điều không sợ cho đến trí nhất thiết tướng, tánh nó không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện! Đại-thừa chẳng khác pháp không quên mất, pháp không quên mất chẳng khác Đại-thừa. Vì sao? Vì hoặc Đại-thừa, hoặc pháp không quên mất, tánh nó không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện! Đại-thừa chẳng khác tánh luôn luôn xả, tánh luôn luôn xả chẳng khác Đại-thừa. Vì sao? Vì hoặc Đại-thừa, hoặc tánh luôn luôn xả, tánh nó không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện! Đại-thừa chẳng khác pháp uẩn, giới, xứ không, bất không v.v... các pháp uẩn, giới, xứ không, bất không v.v... chẳng khác Đại-thừa. Vì sao? Vì hoặc Đại-thừa, hoặc pháp uẩn, giới, xứ không, bất không, tánh nó không hai, vì không có hai phần.

Thiện Hiện! Do nhân duyên này, nên ông vừa nói Đại-thừa đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa, hoàn toàn tùy thuận, không có sự chống trái vượt qua. Nếu nói Đại-thừa tức là đã nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa; nếu nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa tức là đã nói Đại-thừa, vì hai pháp như vậy, không có sự phân biệt khác nhau.